

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2024/HS-ST
Ngày 19 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Thẩm phán: Bà Điều Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quản Thị Dung;

Ông Nguyễn Duy Dũng;

Bà Lèo Thị Chan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2024/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 183/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Tòng Văn H, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2000 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn L, sinh năm 1976 và bà Lò Thị H1, sinh năm 1982; bị cáo có vợ là Hà Thị Thu N, sinh năm 2004 và 02 con (con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đèo Văn H2, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh S. Có mặt.

- Bị hại: Ông Tòng Văn N1, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Tòng Văn L, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2023, Tòng Văn T tổ chức ăn cơm, uống rượu mừng sinh nhật cho vợ là Lèo Thị T1 tại nhà ở bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Đến dự sinh nhật có Tòng Văn L (chú ruột của T), Tòng Văn T2 (con trai của L); Tòng Văn N1 cùng một số người thân bạn bè của vợ chồng Tòng Văn T. Trong lúc ngồi ăn thì hai bố con Tòng Văn L, Tòng Văn T2 uống rượu say nên xảy ra mâu thuẫn mắng chửi nhau, Tòng Văn N1 (ngồi đối diện cùng mâm với L) can ngăn và nói với L “say rồi thì về đi”, L nói “không phải việc của mày, để bố con tao tự giải quyết”, L văng tục chửi N1 rồi tiếp tục quay sang cãi nhau với T2, T2 không ăn nữa mà đứng dậy bỏ về. Lả liền quay sang tiếp tục gây gổ cãi nhau với N1 rồi lao vào nắm cổ áo của N1. N1 bảo L bỏ tay ra, nhưng L nói “tao thách mày làm gì được tao”, N1 dùng tay đẩy người Lả ra, L liền dùng tay phải nắm 01 (một) phát trúng vào mặt N1. Niệm dùng tay phải tát 02 (hai) phát vào mặt L làm cho L bị chảy máu ở mũi. Sau đó, L nắm cổ áo Niệm lôi kéo Niệm từ trong nhà T ra đến đường bê tông (trước cửa quán nhà T), L gọi “Hỏi ời mày xuống đây đi, xuống đây ngay, N1 đánh bố này, xuống đây”, lúc này H vừa đi chơi về đến cổng (cách nhà Tường 30 mét, lúc đó khoảng 21 giờ cùng ngày). Nghe tiếng L gọi nên H đi đến nhà T thì thấy L đang tóm cổ áo Niệm lôi kéo, mũi của L đang chảy máu, L nói với H “nó đánh bố chảy máu mũi thế này, chơi đi” Hỏi cho rằng N1 đã đánh L và hiểu ý của L bảo cùng đánh N1 nên H nói “chơi luôn, chơi luôn” rồi H đi về nhà lấy khẩu súng còn tự chế đã được nạp sẵn đạn bi sắt (H đã cất giấu trong nhà từ trước để sử dụng bắn chuột), H đổ cồn vào súng rồi cầm súng đi đến phía sau bên phải của L đối diện với N1 giơ súng lên ngang ngực, đầu nòng súng cách ngực N1 khoảng 30 cm rồi bóp cò, súng nổ làm đạn bắn thẳng vào ngực của N1. Khi nghe thấy tiếng súng nổ Lả quay lại phía sau thì mới biết H đã dùng súng tự chế bắn Niệm nên hoảng sợ thả tay đang tóm cổ áo N1 ra làm Niệm ngã xuống đường bê tông (Lả không biết H có súng tự chế), thấy N1 chảy nhiều máu ở miệng H cầm súng bỏ về nhà rồi bỏ khẩu súng làm ba đoạn đem vứt xuống hồ vệ sinh của gia đình H còn L bỏ về lán nương ngủ. Tòng Văn N1 đã được người dân trong bản đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã M, huyện M, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S. Cùng ngày, Tòng Văn T đã trình báo sự việc đến Công an xã M và Công an huyện M, tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ: 01 khẩu súng tự chế bị tách (gãy, đứt) làm 03 đoạn được liên kết với nhau bằng một đoạn dây dù màu trắng có kích thước, hình dạng khác nhau; 115 viên bi kim loại hình tròn có cùng đường kính 0,6cm; 01 viên bi kim loại hình tròn có đường kính 0,6cm và 01 chiếc cưa bằng gỗ có kích thước 82cmx14cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước 76,5cmx0,7cm; 01 chiếc áo, 01 chiếc quần (xác định là tài sản của bị hại Tòng Văn N1); 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, nhãn hiệu Redmi 12, kèm 01 sim qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Tòng Văn H.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSSL-P2 ngày 09/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tòng Văn H

về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn H phạm tội Giết người.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 13 đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 123 đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp sự thỏa thuận tại phiên tòa về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng tự chế bị tách (gãy, đứt) làm 03 đoạn; 115 viên bi kim loại hình tròn có cùng đường kính 0,6cm; 01 viên bi kim loại hình tròn có đường kính 0,6cm; 01 (một) chiếc áo, 01 (một) chiếc quần; 01 (một) chiếc cửa bằng gỗ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, nhãn hiệu Redmi 12, kèm 01 sim.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/11/2023, tại bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La, Tòng Văn H lấy 01 (một) khẩu súng còn tự chế, sau đó dùng súng bắn 01 (một) phát vào ngực của Tòng Văn N1 gây vết thương thấu ngực, tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi phải, tổn thương nhu mô phổi, dị vật ở thành ngực sau của N1, tỷ lệ tổn thương của Tòng Văn N1 tại thời điểm giám định là 17% (mười bảy phần trăm), Tòng Văn N1 không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 16/11/2023 đã xác định: Hiện trường là

khu vực đường bê tông trước cửa quán nhà Tòng Văn T thuộc bản P, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng xác định Tòng Văn H sử dụng khẩu súng còn tự chế bắn 01 (một) phát vào ngực của bị hại; cơ chế hình thành vết thương, tỷ lệ thương tật và dấu vết, vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án là phù hợp.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 414/KLTTCT-TTPY, ngày 22/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận về tổng tỷ lệ tổn thương của vết thương vùng ngực, lưng, sườn phải, tổn thương xương ức và nhu mô phổi phải đối với Tòng Văn N1 là 17.00% (làm tròn số là: 17%). Vết thương phần mềm vùng ngực phải là do tác động của vật tày cứng gây nên. Vết thương phần mềm vùng lưng, sườn phải là do trong quá trình phẫu thuật điều trị. Vết thương phần mềm ngón III, IV, V chân phải; ngón I chân trái là do trà sát với vật cứng gây nên. Thương tích vùng ngực phải của Tòng Văn N1 là vùng trọng yếu của cơ thể. Nếu không được cấp cứu kịp thời thì sẽ dẫn đến tử vong.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Tòng Văn H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại Tòng Văn N1, người làm chứng, chứng kiến vụ việc và lời khai của các đối tượng tham gia xô xát.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) khẩu súng tự chế; 01 viên bi kim loại hình tròn có đường kính 0,6cm; 01 (một) chiếc cưa bằng gỗ; 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, nhãn hiệu Redmi 12 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) chiếc áo, 01 (một) chiếc quần.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tòng Văn H đã phạm vào tội Giết người theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm (súng còn tự chế) bắn vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại (01 phát). Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, quyết liệt, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nhưng chỉ vì mâu thuẫn, xích mích nhỏ nhặt (bị cáo Tòng Văn H thực tế không biết cụ thể nguyên nhân mâu thuẫn là gì, chỉ vì thấy bố của bị cáo là ông Tòng Văn L và bị hại Tòng Văn N1 xô xát; bố bị cáo rủ bị cáo cùng đánh nhau; bị cáo thấy bố bị chảy máu mũi, chỉ vì tức giận muốn trả thù cho bố mình).

Hành vi của bị cáo Tòng Văn H đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ xâm hại đến tính mạng, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; đồng thời, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần xem xét mức hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy, cần xem xét khi lên mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa:

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội chưa đạt.

- Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với hành vi của Tòng Văn L đã gọi bảo H dùng súng bắn N1. Tuy nhiên, tại Biên bản làm việc ngày 16/11/2023; Biên bản làm việc ngày 13/12/2023; Biên bản làm việc ngày 03/5/2024; Bản ảnh chụp màn hình Video, kèm theo Biên bản bóc mở niêm phong, đánh giá, ghi nhận, dịch thành hội thoại nội dung trong Video thu của nhà bà Tòng Thị T3; Kết luận giám định định số 545/KL-KTHS ngày 24/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận như sau: “*File video gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung*” và các lời khai khác không xác định được Tòng Văn L đã bảo Tòng V hỏi dùng súng bắn Niệm, nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, công việc ổn định và là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại Tòng Văn N1 và bị cáo Tòng Văn H tự nguyện thỏa thuận bồi thường về tổn hại sức khỏe, tiền cấp cứu, điều trị và chi phí khác với tổng số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Xét thỏa thuận là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[7] Về hành vi và các đối tượng có liên quan trong vụ án gồm:

- Đối với hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí có tính năng tác dụng tương tự súng săn của Tòng Văn H đã vi phạm điểm c khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 17/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện M, tỉnh Sơn La để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền là có căn cứ.

- Đối với Tòng Văn L khi gọi Tòng Văn H đến là nhằm mục đích cùng nhau

đánh Tòng Văn N1, việc H có súng còn tự chế và sử dụng súng để bắn N1 thì L không biết và không được bàn bạc trước với Tòng Văn H nên Tòng Văn L không phải chịu trách nhiệm về hành vi vượt quá của Tòng Văn H.

- Hành vi uống rượu say gây gỗ đánh nhau giữa Tòng Văn L và Tòng Văn N1 ở khu vực đường bê tông liên bản gây mất trật tự công cộng đã vi phạm điểm a, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện M, tỉnh Sơn La để xử phạt vi phạm hành chính đối với Tòng Văn N1, Tòng Văn L theo thẩm quyền là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản:

- Đối với 01 khẩu súng tự chế bị tách (gãy, đứt) làm 03 đoạn được liên kết với nhau bằng một đoạn dây dù màu trắng có kích thước, hình dạng khác nhau; 115 viên bi kim loại hình tròn có cùng đường kính 0,6cm; 01 viên bi kim loại hình tròn có đường kính 0,6cm - là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 chiếc cưa bằng gỗ có kích thước 82cmx14cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước 76,5cmx0,7cm - là tài sản của bị cáo Tòng Văn H sử dụng để cưa chiếc súng tự chế sau khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 chiếc áo, 01 chiếc quần (xác định là tài sản của bị hại Tòng Văn N1) - xét không còn giá trị sử dụng, bị cáo Tòng Văn H và bị hại Tòng Văn N1 không có yêu cầu gì, nên cần tịch thu tiêu hủy cùng với 02 hộp vật chứng (bằng bì catton) nguyên niêm phong.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, nhãn hiệu Redmi 12, kèm 01 sim qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Tòng Văn H, bị cáo sử dụng để học cách chế súng còn (công cụ thực hiện hành vi phạm tội) trên mạng xã hội Youtube, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 123 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn H phạm tội Giết người.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51: Điều 57 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 16/11/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận bị cáo Tòng Văn H và bị hại Tòng Văn N1 đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo Tòng Văn H phải bồi thường cho bị hại Tòng Văn N1 số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) khẩu súng tự chế bị tách (gãy, đứt) làm 03 đoạn được liên kết với nhau bằng một đoạn dây dù màu trắng có kích thước, hình dạng khác nhau; 115 viên bi kim loại hình tròn có cùng đường kính 0,6cm; 01 viên bi kim loại hình tròn có đường kính 0,6cm được niêm phong trong một hộp vật chứng (bằng bìa cattong) còn nguyên niêm phong;

- 01 (một) chiếc áo, 01 (một) chiếc quần được niêm phong trong một hộp vật chứng (bằng bìa cattong) còn nguyên niêm phong;

- 01 (một) chiếc cửa bằng gỗ có kích thước 82cmx14cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước 76,5cmx0,7cm, đã qua sử dụng.

4.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, nhãn hiệu Redmi 12, kèm 01 sim qua sử dụng được niêm phong trong một phong bì để bảo quản theo quy định.

(Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Tòng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tổng cộng là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/9/2024).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-AV.

Cầm Xuân Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM THÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

Cầm Xuân Thủy

